

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2020/HS-ST
Ngày 14-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Đắc Liệt**

Ông **Hà Văn Trường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thùy Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị B, sinh năm: 1960, tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, chỗ ở: 7 đường L, phường M, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hoá: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn Văn K và mẹ: Bùi Thị K; có chồng là Ngô Tường T và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 07-01-01-2020 đến ngày 10-01-2020 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại số 7 đường L, phường M, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15giờ 30phút ngày 07-01-2020, tại nhà số 7 đường L, phường M, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự - xã hội Công an thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị B đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề cho Nguyễn Văn H. H mua

đầu đuôi con số 113, đầu 10.000đồng, đuôi 10.000đồng; số 13 bao lô 5.000đồng; số 42 bao lô 5.000đồng; số 30 đầu 20.000đồng, đuôi 20.000đồng với tổng số tiền 240.000đồng, nhưng thực tế là H chỉ trả cho bị cáo B số tiền 200.000đồng. Cơ quan Điều tra thu giữ vật chứng gồm: 23 tờ cùi đề; số tiền 18.554.000đồng (Bị cáo B khai nhận là tiền ghi đề mà có), 02 cây bút, 01 tờ giấy than, 01 máy tính Casino, 01 tờ giấy dùng thống kê cá tờ cùi đề, thu giữ từ H số tiền 200.000đồng.

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu thu giữ được từ Nguyễn Thị A 01 tờ cùi đề. Qua điều tra, A khai nhận vào khoảng 15h00 ngày 07-01-2020, A đến số nhà 79/9 Lê Lợi, phường 4, TP.Vũng Tàu gặp bị cáo B để mua số đề gồm: “bao lô” con số 52 với số tiền 30.000đồng, đánh “đầu đuôi” con số 52 với số tiền 50.000đồng, tổng số tiền mua đề là 500.000đồng. A đưa tiền và bị cáo B đưa 01 tờ cùi đề ghi các con số trên cho A.

Bị cáo Nguyễn Thị B khai nhận: Từ đầu tháng 01/2019, tại nhà của bị cáo số 7 đường L, phường M, TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo bắt đầu có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số đề, cứ khoảng 14giờ hàng ngày thì bị cáo khép hờ cổng chính nhà mình và ở trong nhà để chờ khách đến mua số đề. Khi có khách đến mua số đề, bị cáo sử dụng bút bi màu xanh viết tên đài, số đề, số tiền khách mua lên tờ cùi đề và có kẹp giấy than để in thành một bản nội dung tương tự. Sau đó, bị cáo thu tiền của khách và giao cho khách bản chính tờ cùi đề còn bị cáo giữ lại tờ in bằng giấy than để tổng hợp thành phôi đề. Đến khoảng 16 giờ hàng ngày thì bị cáo ngừng bán số đề đối với đài Miền Nam và tổng hợp phôi đề giao cho đối tượng tên Tuấn (chưa rõ lai lịch). Sau đó, bị cáo tiếp tục bán số đề đài Miền Bắc đến 18giờ thì ngừng bán và tổng hợp phôi đề giao cho Tuấn. Nếu có khách trúng thì khoảng 11giờ ngày hôm sau Tuấn sẽ mang số tiền khách trúng đến giao cho bị cáo để trả cho khách. Bằng việc bán số đề cho khách sau đó bán lại cho Tuấn, mỗi ngày bị cáo được tiền chênh lệch từ 200.000đồng đến 300.000đồng, trong số tiền 18.554.000đồng thu giữ của bị cáo thì tiền bán số đề ngày 06-01-2020 được 1.050.000đồng, ngày 07-01-2020 được 5.768.000đồng, còn lại 11.736.000đồng là tiền bán số đề của những ngày trước đó.

Cách tính toán thắng thua của bị cáo với các con bạc như sau: Nếu mua 02 số thì khi thắng sẽ được 70 lần số tiền đã mua đối với số đó, nếu mua 03 số thì khi thắng sẽ được 600 lần số tiền đã mua đối với số đó.

* Đối với đài miền Nam:

+ Chơi “đầu – đuôi”, tức là người chơi mua số có hai chữ số giải tám và hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt. Tuy nhiên, khi bán số đề cho khách thì bị cáo chỉ thu 80% số tiền tính theo phôi, ví dụ khách đánh 10.000đồng chỉ phải đưa 8.000đồng.

+ Chơi “Xỉu chủ” tức là người chơi mua số có ba chữ số cuối cùng của giải đặc biệt và giải bảy. Tuy nhiên, khi bán số đề cho khách thì bị cáo chỉ thu 80% số tiền tính theo phôi.

+ Chơi Bao lô số có hai chữ số, tức là người chơi mua hai số cuối của tất cả các giải (18 lô). Tuy nhiên, khi mua người chơi chỉ phải trả bằng 14 lần số tiền ghi trên phoi. ví dụ: “bao lô” số 15, với số tiền 1.000đồng thì chỉ phải đưa 14.000đồng.

+ Chơi Bao lô có ba chữ số, tức là người chơi mua ba chữ số các giải từ đặc biệt đến giải bảy (17 lô). Tuy nhiên, khi mua người chơi chỉ phải trả bằng 13 lần số tiền ghi trên phoi. ví dụ: “bao lô” số 79, với số tiền 1.000đồng thì chỉ phải đưa 13.000đồng.

* Đối với các đài Miền Bắc:

+ Chơi “đầu – đuôi”, tức là người chơi mua số có hai chữ số cuối cùng của giải bảy và giải đặc biệt. Tuy nhiên, khi bán số đề cho khách thì bị cáo chỉ thu 80% số tiền tính theo phoi. Ví dụ: khách mua số 44 đầu – đuôi số tiền 10.000đồng, tính theo phoi là 50.000đồng, nhưng khách chỉ phải đưa 40.000đồng.

+ Chơi Bao lô số có hai chữ số, tức là người chơi mua số có hai chữ số cuối của tất cả các giải (27 lô). Khi bán số đề cho khách, bị cáo chỉ thu tiền của người chơi bằng 21 lô.

+ Chơi Bao lô số có ba chữ số tức là người chơi mua số có ba chữ số cuối cùng của các giải từ đặc biệt đến giải sáu (23 lô). Khi bán số đề cho khách, bị cáo chỉ thu tiền của người chơi bằng 18 lô.

+ Chơi “Xiên” bộ số gồm hai số có hai chữ số: Người chơi mua một bộ số gồm hai số có hai chữ số cuối cùng của tất cả các giải. Nếu trong hai chữ số cuối cùng của tất cả các giải có hai số trùng với hai số đã mua thì người chơi thắng. Số tiền thắng gấp 10 lần số tiền đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo thu tiền bằng số tiền ghi trên phoi.

+ “Xiên” bộ số gồm ba số có hai chữ số: Người chơi mua một bộ số gồm ba số cuối cùng của tất cả các giải. Nếu trong ba chữ số cuối cùng của tất cả các giải có ba số trùng với ba số đã mua thì người chơi thắng. Số tiền thắng gấp 40 lần số tiền đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo thu tiền mặt bằng số tiền ghi trên phoi.

Cơ quan điều tra thu giữ vật chứng gồm: 23 tờ cùi đề; số tiền 18.554.000 đồng, 02 cây bút, 01 tờ giấy than, 01 máy tính Casino, 01 tờ giấy dùng thống kê các tờ cùi đề, thu giữ từ Hoàng số tiền 200.000 đồng. Cơ quan điều tra đã chuyển tất cả vật chứng thu giữ được đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý.

Bản cáo trạng 64/CT-VKSTPVT ngày 15-3-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị A do số tiền mua số đề chưa đủ để xử lý trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an TP.Vũng Tàu ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Đối với tên Tuấn hiện chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra Công an TP.Vũng Tàu tiếp tục điều tra, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị B đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị B về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 23 tờ cùi đề, 01 tờ giấy dùng thống kê các tờ cùi đề, 02 cây bút, 01 tờ giấy than; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền số tiền 18.754.000đồng và 01 máy tính Casino.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 15giờ 30phút ngày 07-01-2020, tại nhà số 7 đường L, phường M, Tp.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự - xã hội Công an thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị B đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số đề cho Nguyễn Văn H với số tiền 240.000đồng, tuy nhiên H chỉ phải trả 200.000đồng; thu giữ của bị cáo 23 tờ cùi đề với tổng số tiền là 6.909.500đồng; số tiền 11.554.500đồng, bị cáo khai nhận là tiền ghi đề những ngày trước đó. Bị cáo khai nhận: Bị cáo bắt đầu ghi số đề từ đầu tháng 01/2020 để hưởng hoa hồng từ chủ đề tên Tuấn (không rõ nhân thân, lai lịch), mỗi ngày bị cáo được Tuấn trả hoa hồng từ 200.000đồng đến 300.000đồng. Hành vi bị cáo Nguyễn Thị B đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên Tuấn do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của các bị cáo:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc ghi số đề là hình thức đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; là người già, đã hơn 60 tuổi, có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội. Áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 23 tờ cùi đề, 01 tờ giấy dùng thống kê các tờ cùi đề, 02 cây bút, 01 tờ giấy than là tang vật vụ án, có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 18.754.000đồng và 01 máy tính Casino là tang vật vụ án, có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B số tiền 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 23 tờ cùi đề, 02 cây bút, 01 tờ giấy than, 01 tờ giấy dùng thống kê các tờ cùi đề.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 18.754.000đ (Mười tám triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn đồng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 88/BB.THA ngày 23-3-2020 và 02 Biên lai thu tiền số 0000755, 0000756 ngày 23-3-2020.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên